**MÔN: TOÁN**

**BÀI 42: TÌM GIÁ TRỊ PHẦN TRĂM CỦA MỘT SỐ CHO TRƯỚC (TIẾT 2)**

Thời gian thực hiện: ***Thứ Sáu ngày 20 tháng 12 năm 2024***

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Củng cố và hoàn thiện kỹ năng tìm giá trị phần trăm của một số cho trước. Vận dụng đi giải bài toán về tìm giá trị phần trăm của một số cho trước. Thông qua việc sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tà, trao đổi, chia sẻ nhóm về cách giải quyết vấn đề liên quan đến các dạng bài toán khác nhau, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL tư duy và lập luận toán học.

-Học sinh biết tự đánh giá và điều chỉnh cách học của mình khi ôn tập và giải các bài toán; tự học, tìm hiểu và khám phá các phương pháp giải quyết bài toán một cách hiệu quả; sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn tả và trao đổi ý kiến với bạn bè, giáo viên; hợp tác, làm việc nhóm để giải quyết các bài toán, chia sẻ và học hỏi từ kinh nghiệm của người khác.

**-**Học sinh giúp đỡ, hỗ trợ bạn bè trong học tập, đặc biệt là những bạn gặp khó khăn với các bài toán; kiên trì, nỗ lực thực hiện các bài tập, ôn luyện các phép tính để nắm vững kiến thức và kỹ năng toán học; trung thực trong việc làm bài, không gian lận, trọng kết quả học tập của bản thân và của bạn bè.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1.GV**

-Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

-SGK, SGV Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**2.HS**

-Bảng con.

-SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 1 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: (2’)**  |  |
| - HS hát khởi động đầu giờ. |  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức (10’)** |  |
| **Bài toán:** Tại một lễ hội, năm ngoái lượng rác thải trung bình của mỗi khách du lịch là 300g. Năm nay do tuyên truyền nâng cao ý thức nên lượng rác thải trung bình của mỗi khách chỉ còn 80% của năm ngoái. Hỏi năm nay lượng rác thải trung bình của mỗi người là bao nhiêu gam?- Để biết năm nay lượng rác thải trung bình của mỗi người là bao nhiêu gam ta làm thế nào?- Yêu cầu HS trình bày bài giải vào vở nháp.- GV nhận xét, chốt kiến thức. | - HS đọc, phân tích bài toán:+ Cho biết: Năm ngoái, lượng rác thải trung bình của mỗi người là 300 g. Năm nay chỉ còn bằng 80% của năm ngoái.+ Hỏi: Tìm lượng rác thải trung bình của mỗi người tại lễ hội năm nay.- HS suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề: Tìm 80% của số 300.- 1HS làm trên bảng, chia sẻ bài.- HS nhắc lại cách thực hiện. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập (10’)** |  |
| Bài 2- Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán- Yêu cầu HS thực hiện bài các nhân vào vở ghi.- GV nhận xét, kết luận.Bài 3: Yêu cầu HS thảo luận theo cặp sử dụng tỉ số phần trăm để biểu diễn phần đã được tô màu trong mỗi hình- Lưu ý để HS nhận ra mối quan hệ giữa phân số, số thập phân và tỉ sổ phần trăm theo từng hình vẽ.- GV nhận xét. | **-** Cho biết: Gửi tiết kiệm 50 000 000 đồng. Lãi suất 7% một năm.+ Hỏi: Sau một năm nhận được bao nhiêu tiền lãi?- HS suy nghĩ tìm cách giải quyết vấn đề: Tìm 7% của số 50 000 000.- HS trình bày bài giải:*Bài giài*Sau một năm cô An nhận được số tiền là:50 000 000 x 7% = 3 500 000 (đồng)Đáp số: 3 500 000 đồng.- HS chia sẻ trước lớp.- Đếm phần tô màu có bao nhiêu ô thì chiếm từng đó phần trăm. Kết qua cụ thể: Hình A: 8%; Hình B: 20%; Hình C: 36%; Hình D: 24%.- HS chia sẻ cách làm. |
| 4. Hoạt động vận dụng. Trải nghiệm. (10’) |  |
| Bài 4: - Gv nhận xét, kết luận.- GV tổng kết: Muốn tính giá trị phần trăm của một số cho trước ta làm thế nào?\* Củng cố, dặn dò:- Nhắc HS ghi nhớ cách tìm tỉ số phần trăm của một số cho trước và vận dụng làm các bài toán liên quan.- Chuẩn bị cho tiết học sau | - HS thao luận, tính giá bán của mỗi mặt hàng sau khi giảm giá.*+* Ô tô đồ chơi:Số tiền được giảm giá là:29 000 x 10% = 2 900 (đồng)Giá bán sau khi giảm giá là:29 000- 2 900 = 26 100 đồng- Tương tự với các mặt hàng khác.- HS nêu cách làm. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………